

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**Bản án số: 19/2017/HSST
Ngày 06/12/2017**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đàn
- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Bà Phạm Thị Ngọc Thúy
2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thùy Phương -
Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường khu phố 1, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2017/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2017 đối với:

Bị cáo Hoàng Xuân T, sinh năm 1984 tại Quảng Trị; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Tam H, xã Cam Th, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; con ông Hoàng Xuân Thành (đã chết) và bà Nguyễn Thị Dẫn; có vợ là Lê Thị H (đã ly hôn), có 02 con sinh năm 2005, 2014; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2017, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Hoàng Thị Nhi L, sinh ngày 29/7/2005;
- *Người đại diện theo pháp luật của Hoàng Thị Nhi L*: Bà Lê Thị H (là mẹ đẻ),

Đều trú tại thôn Liên V, xã Tĩnh H, huyện Tĩnh G, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại*: Bà Lê Đỗ Diệu H – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hoàng Xuân T kết hôn với chị Lê Thị H và có một con chung là cháu Hoàng Thị Nhi L. Do mâu thuẫn nên tháng 3/2011, chị Lê Thị H và Hoàng Xuân T ly

hôn, chị H được quyền trực tiếp nuôi cháu L. Sau ly hôn, Liên V, xã Tĩnh H, huyện Tĩnh G và T trở lại sống chung với nhau và có thêm con chung là Hoàng Thanh L. Hai bên tiếp tục mâu thuẫn nên Liên V, xã Tĩnh H, huyện Tĩnh G gửi cháu L cho gia đình anh Lê Văn Th (anh ruột) ở tại Thanh Hóa chăm nuôi và đưa cháu L vào tỉnh Bình Phước làm ăn sinh sống. Ngày 27/4/2015, T ra Thanh Hóa đưa cháu L về sống với mình tại Thôn Tam H, xã Cam Th, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị. Bực tức chuyện chị H bỏ cháu L bỏ đi, giận cháu L biết việc chị H bàn bạc với vợ anh Th về việc bỏ đi mà không nói lại cho T biết và để chị H thấy thương con mà trở về nên T đã đánh cháu L. Cụ thể: ngày 22/5/2015, dùng tay đánh vào mặt làm bầm tụ máu trong mắt, sưng phù phần má trái, đẩy ngã làm cháu L gãy tay; ngày 24 và 26/5/2015, dùng ống sắt có chiều dài 57cm, đường kính một đầu 2,5cm, đầu còn lại 3,0cm (dùng để cài cửa nhà) đánh liên tiếp vào mũi làm thâm tím và bầm tụ máu. Cháu L được bà con đưa đi chữa trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Cam Lộ từ ngày 27/5/2016 đến ngày 04/6/2015. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 69/TgT ngày 01/6/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận cháu L bị sẹo phần mềm, gãy đầu dưới xương cánh tay trái, tỷ lệ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên tạm thời là 26%.

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 02/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố Hoàng Xuân T tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự (dẫn chiếu điểm a, d khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân T phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”; áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Hoàng Xuân T từ 30 đến 36 tháng tù; tịch thu, tiêu hủy ống kim loại là vật chứng vụ án; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Người bị hại, người đại diện theo pháp luật của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Có căn cứ khẳng định, ngày 22/5/2015, bị cáo Hoàng Xuân T dùng tay đánh vào mặt và xô ngã cháu Hoàng Thị Nhi L làm cháu L bị gãy tay trái; ngày 24 và 26/5/2015, Hoàng Xuân T dùng ống sắt đánh vào mũi cháu L làm mũi thâm tím, tụ máu. Tổng tỷ lệ thương tật tạm thời là 26%. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Điều 104 Bộ luật hình sự 1999.

Bị cáo dùng ống sắt đánh cháu L gây thương tích, ống sắt được xác định là hung khí nguy hiểm; cháu L dưới 16 tuổi, được xác định là trẻ em. Tình tiết “dùng hung khí nguy hiểm”, “phạm tội đối với trẻ em” được quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự quy định

gây thương tích cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Như vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm trực tiếp sức khỏe của cháu Hoàng Thị Nhi L mà còn gây tổn thương tâm lý, thể chất, trí tuệ, tình cảm của cháu L bởi cháu là trẻ em, là đối tượng được xã hội đặc biệt quan tâm, bảo vệ. Nghiêm trọng hơn, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với chính con đẻ của mình. Sau khi bị Cơ quan điều tra mời làm việc, Hoàng Xuân T còn có hành vi bỏ trốn khỏi địa phương, gây trở ngại, khó khăn cho việc điều tra. Cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc. Tuy nhiên thấy rằng, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại, người đại diện theo pháp luật của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; ngoài ra, thấy rằng, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định chế tài đối với hành vi tương tự có khung hình phạt mức tối đa 06 năm tù, thấp hơn mức hình phạt tối đa 07 năm tù quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999. Đây là quy định mới có lợi cho người phạm tội nên cần áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người đại diện theo pháp luật của người bị hại không yêu cầu Hoàng Xuân T bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Ông kim loại được thu giữ trong vụ án là của bị cáo Hoàng Xuân T nhưng bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên bị tịch thu, vật này không có giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Hoàng Xuân T** phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*". Áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt Hoàng Xuân T 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/8/2017;

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 ông kim loại có chiều dài 57 cm, đường kính một đầu 2,5 cm, đầu còn lại 3,0 cm có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận ngày 01/11/2017.

3. Bị cáo Hoàng Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ;
- Thi hành án hình sự.

Nguyễn Văn Đàn